

Bản án số: 06/2019/DS-ST

Ngày 13/5/2019

“V/v tranh chấp kiện đòi nợ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thảo và bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê.

Ngày 13/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2019/TLST-DS ngày 28/01/2019 về việc “Tranh chấp kiện đòi nợ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-DS ngày 08/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2019/QĐST-DS ngày 24/4/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn AT3, xã SA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ H (nay là Tổ M), phường AT, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Huỳnh Tấn H trình bày:* Vào khoảng ngày 25, 26/10/2018 (Âm lịch), anh Nguyễn Văn T mua mì của ông với giá là 50.000.000đ và hẹn sau khi bán mì cho nhà máy mì thì sẽ trả nợ đầy đủ. Sau đó, ông đã nhiều lần nhắc nhở, đòi số tiền nợ từ việc mua bán mì nhưng ông T chây ỳ không chịu trả nợ. Đến ngày 22/12/2018, thì anh T viết giấy nợ cam kết hẹn đến ngày 28/12/2018 sẽ trả hết số tiền nợ là 50.000.000đ, nhưng đến nay anh T vẫn không chịu trả nợ. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn T phải trả số tiền còn nợ là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Ngoài ra, ông không yêu cầu gì thêm.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn T mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Huỳnh Tấn H khởi kiện đối với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ H (nay là Tổ M), phường AT, thị xã AK, tỉnh Gia Lai, yêu cầu anh T phải trả số tiền còn nợ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về kiện đòi nợ, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn H, cùng với việc cung cấp chứng cứ là “Giấy viết nợ” đề ngày 22/12/2018, thời hạn trả nợ là ngày 28/12/2018, nợ số tiền 50.000.000đ, ký tên Nguyễn Văn T. Vậy, có đủ cơ sở xác định anh Nguyễn Văn T có nợ của ông Huỳnh Tấn H số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) theo như giấy viết nợ. Đến thời hạn trả nợ, ông H đòi nợ nhiều lần nhưng anh T không trả, nên ông H khởi kiện là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 274, 275, 278, 280 và 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Nguyễn Văn T phải trả cho ông Huỳnh Tấn H số tiền còn nợ là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), nguyên đơn không yêu cầu trả tiền lãi của số nợ trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $50.000.000đ \times 5\% = 2.500.000đ$ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Ông Huỳnh Tấn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 274, 275, 278, 280 và 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn H.

- Buộc anh Nguyễn Văn T phải trả cho ông Huỳnh Tấn H số tiền còn nợ là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Ông Huỳnh Tấn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Huỳnh Tấn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000đ theo biên lai thu tiền số 0007209 ngày 28/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, tỉnh Gia Lai.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/5/2019), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX AK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông